

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ  
KHOA LUẬT**



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT  
TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG**

**CẦN THƠ – 2018**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**  
**KHOA LUẬT**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC**  
**KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT**  
**TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG**

**1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC**

- **Tên môn học:** Kỹ năng giải quyết xung đột trong lĩnh vực môi trường
- **Đối tượng áp dụng:** + Ngành Luật kinh tế.  
+ Bachelor: Đại học  
+ Hệ Chính quy
- **Số tín chỉ:** 02;      **Số tiết:** 30 tiết
- **Giảng viên phụ trách:** Bộ môn Luật Kinh tế
- **Địa chỉ Khoa Luật:** Phòng C0-1, Khu Hiệu Bộ - Số 168 – Nguyễn Văn Cừ (Nổi dài) – Ninh Kiều – Cần Thơ.

**2. MỤC TIÊU CHUNG CỦA MÔN HỌC**

**2.1. Về kiến thức**

- Nắm bắt được kiến thức chuyên sâu về các kỹ năng giải quyết các xung đột trong lĩnh vực môi trường.
- Có kiến thức về khái niệm, đặc điểm về xung đột môi trường; thẩm quyền giải quyết xung đột môi trường; trình tự thủ tục giải quyết xung đột môi trường; có các kỹ năng giải quyết xung đột môi trường trong từng trường hợp cụ thể.

**2.2. Về kỹ năng**

- Kỹ năng nhận diện về:
  - + Tính tương đồng và khác biệt giữa lĩnh vực môi trường với các lĩnh vực khác ;
  - + Tính đặc thù trong từng lĩnh vực môi trường;
- Kỹ năng vận dụng pháp luật để giải quyết các xung đột trong từng lĩnh vực cụ thể về môi trường;
  - + Soạn thảo các hợp đồng trong các giao dịch về quyền sử dụng đất
  - + Soạn thảo các đơn, thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực môi trường;
  - + Soạn thảo đơn khởi kiện vụ án về môi trường.
- Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và sử dụng công nghệ thông tin phục vụ việc nghiên cứu và học tập.

**2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm**

- Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Hướng dẫn, giám sát các chủ thể khác thực hiện các nhiệm vụ xác định trong hoạt

động nghề nghiệp;

- Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm cá nhân;
- Lập kế hoạch, điều phối và quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

#### 2.4. Về thái độ

- Hình thành nhận thức đúng đắn về ý nghĩa, vai trò và mục đích của việc thực hành kỹ năng giải quyết xung đột trong lĩnh vực môi trường.
- Hình thành thái độ chủ động, tự tin, nghiêm túc trong nghiên cứu khoa học và trong học tập;
- Có ý thức bảo vệ môi trường;

### 3. MỤC TIÊU NHẬN THỨC CHI TIẾT

VĐ \ MT	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3
<p><b>1. Khái quát chung về ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường</b></p>	<p><b>1A1.</b> Nêu được khái niệm ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường, sự cố môi trường.</p> <p><b>1A2.</b> Phát biểu được khái niệm kiểm soát ô nhiễm môi trường.</p> <p><b>1A3.</b> Nêu được 5 hình thức pháp lý của kiểm soát ô nhiễm môi trường.</p> <p><b>1A4.</b> Nêu được khái niệm quy hoạch bảo vệ môi trường, quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải.</p> <p><b>1A5.</b> Phân biệt được các cấp độ ô nhiễm, suy thoái môi trường theo 3 mức: Ô nhiễm, ô nhiễm nghiêm</p>	<p><b>1B1.</b> Phân biệt được tình trạng môi trường bị ô nhiễm với tình trạng môi trường bị suy thoái.</p> <p><b>1B2.</b> Phân tích được yêu cầu đặt ra đối với quy hoạch bảo vệ môi trường.</p> <p><b>1B3.</b> Xác định được 3 nguyên tắc và 3 căn cứ xây dựng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật về môi trường.</p> <p><b>1B4.</b> Phân biệt được quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng môi trường xung quanh với quy chuẩn kỹ thuật về chất thải.</p> <p><b>1B5.</b> Phân biệt được yêu cầu đối với việc quản lý chất thải thông thường với quản lý chất thải nguy hại.</p>	<p><b>1C1.</b> Đánh giá được những nét tương đồng và khác biệt giữa hệ thống quy chuẩn kỹ thuật về môi trường quốc gia với hệ thống tiêu chuẩn môi trường quốc tế (ISO 14000); Đánh giá được những khó khăn và thuận lợi của Việt Nam trong việc triển khai áp dụng hệ thống ISO14000.</p> <p><b>1C2.</b> Phân tích được những ưu điểm và hạn chế của các quy định hiện hành về quản lý chất thải, quản lý chất thải nguy hại.</p> <p><b>1C3.</b> Đưa ra được quan điểm riêng về khả năng và điều kiện áp dụng các biện pháp quản lý chất thải tại Việt Nam.</p>

	trọng, ô nhiễm đặc biệt nghiêm trọng.		<b>1C4.</b> Phân tích được các quy định đặc thù trong việc kiểm soát các hoạt động có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường, như hoạt động khoáng sản, dầu khí; hoạt động xuất nhập khẩu, hoạt động du lịch.
<b>2.</b> Khái quát chung về giải quyết tranh chấp môi trường	<p><b>2A1.</b> Nêu được khái niệm tranh chấp môi trường.</p> <p><b>2A2.</b> Nêu được 3 dạng tranh chấp môi trường phổ biến.</p> <p><b>2A3.</b> Nêu được khái niệm giải quyết tranh chấp môi trường.</p> <p><b>2A4.</b> Nêu được 5 nguyên tắc cơ bản trong giải quyết tranh chấp môi trường.</p> <p><b>2A5.</b> Nêu được 3 phương thức giải quyết tranh chấp môi trường.</p> <p><b>2A6.</b> Trình bày được trình tự giải quyết tranh chấp môi trường.</p>	<p><b>2B1.</b> Nhận diện được 5 dấu hiệu đặc trưng của tranh chấp môi trường.</p> <p><b>2B2.</b> Xác định được 5 yêu cầu đặt ra đối với việc giải quyết tranh chấp môi trường.</p> <p><b>2B3.</b> Phân biệt được các quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện về môi trường.</p> <p><b>2B4.</b> Xác định được hai loại thiệt hại do ô nhiễm, suy thoái môi trường.</p> <p><b>2B5.</b> Phân biệt được cách thức giải quyết bồi thường thiệt hại do hành vi làm ô nhiễm môi trường gây nên với giải quyết bồi thường thiệt hại về môi trường từ sự cố môi trường.</p>	<p><b>2C1.</b> Đối với mỗi dự án cụ thể, xác định được các nghĩa vụ pháp lý có liên quan đến việc bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên và các yếu tố môi trường.</p> <p><b>2C2.</b> Đối với mỗi vụ việc cụ thể, xác định được các loại trách nhiệm pháp lý phù hợp áp dụng đối với các hành vi vi phạm quy định về quản lý và bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên.</p>
<b>3.</b> Kỹ năng giải quyết xung đột trong các lĩnh	<b>3.A1.</b> Nêu được các kỹ năng cơ bản trong việc tiếp nhận và nghiên cứu các	<b>3.B1.</b> Phân tích được những đặc trưng trong giải quyết các xung đột trong lĩnh vực môi	<b>3.C1.</b> Vận dụng pháp luật để giải quyết các tranh chấp môi trường trong các vụ án cụ

vực cụ thể về môi trường.	hồ sơ vụ án trong lĩnh vực môi trường. <b>3.A2.</b> Nêu được các kỹ năng nhận diện cơ sở pháp lý để giải quyết các xung đột trong lĩnh vực môi trường. <b>3.A3.</b> Trình bày được các kỹ năng cụ thể trong việc giải quyết các xung đột cụ thể trong lĩnh vực môi trường.	trường. <b>3.B2.</b> Xác định được các kỹ năng xác định thiệt hại do hành vi gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường. <b>3.B3.</b> Xác định được các kỹ năng giải quyết các tranh chấp về quản lý, sử dụng tài nguyên nước.	thể. <b>3.C2.</b> Bình luận, đánh giá được các kỹ năng trong giải quyết các xung đột về môi trường.
---------------------------	--	--	--

#### 4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY-HỌC

##### 4.1. Lịch trình chung

Số Tiết	VD	Hình thức tổ chức dạy-học			
		Lí thuyết	Seminar	LVN	Tự học
30	3 vấn đề	10		15	5

##### 4.2. Lịch trình cụ thể

Thời lượng	Nội dung giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
Tiết 1-7	<b>Vấn đề 1. Khái quát chung về ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường.</b>  1. Khái niệm ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường, sự cố môi trường, kiểm soát ô nhiễm môi trường  2. Các hình thức pháp lí của kiểm soát ô nhiễm môi trường	- GV diễn giảng - GV đặt câu hỏi, nêu tình huống. - Hướng dẫn, giải đáp.	- SV nghe giảng. - SV thảo luận; Trả lời câu hỏi, đưa ra phương án giải quyết tình huống.
Tiết 8-15	<b>Vấn đề 2. Khái quát chung về</b>	- GV diễn	- SV nghe

	<p><b>giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực môi trường.</b></p> <p>2.1. Khái niệm tranh chấp trong lĩnh vực môi trường.</p> <p>2.2. Phân loại tranh chấp về môi trường.</p> <p>2.3. Khái niệm giải quyết tranh chấp về môi trường.</p> <p>2.4. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp môi trường.</p> <p>2.5. Phương thức giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực môi trường.</p> <p>2.6. Trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực môi trường.</p>	<p>giảng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đặt câu hỏi, nêu tình huống.</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp.</li> </ul>	<p>giảng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV thảo luận; Trả lời câu hỏi, đưa ra phương án giải quyết tình huống.</li> </ul>
<b>Tiết 15-29</b>	<p><b>Vấn đề 3. Kỹ năng giải quyết xung đột trong lĩnh vực môi trường.</b></p> <p>3.1. Kỹ năng tiếp nhận và nghiên cứu hồ sơ vụ án.</p> <p>3.2. Nhận diện các cơ sở pháp lý</p> <p>3.3. Kỹ năng giải quyết tranh chấp trong các lĩnh vực cụ thể về môi trường.</p> <p>3.3.1. Kỹ năng giải quyết các xung đột do hành vi gây ô nhiễm môi trường.</p> <p>3.3.2. Kỹ năng xử lý các xung đột do sự cố môi trường.</p> <p>3.3.3. Kỹ năng giải quyết tranh chấp trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV diễn giảng;</li> <li>- GV đặt câu hỏi, nêu tình huống pháp lý để sinh viên thực hành kỹ năng giải quyết xung đột về môi trường.</li> <li>- Hướng dẫn SV thực hành giải quyết tranh chấp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- SV nghe giảng.</li> <li>- SV thảo luận và trả lời câu hỏi.</li> <li>- SV thực hành giải quyết tranh chấp theo tình huống pháp lý GV đưa ra.</li> </ul>
<b>Tiết 30-30</b>	<b>Ôn tập kết thúc môn</b>	Tóm lược các nội dung cơ bản, giải đáp thắc mắc của sinh viên	Lắng nghe; đặt các câu hỏi còn thắc mắc.

## 5. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

TT	Hình	Trọng	Tiêu chí đánh giá	Thang
----	------	-------	-------------------	-------

	thức	số (%)		điểm
1	<b>Chuyên cần</b>	10	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	10
		10	Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Sinh viên vắng một tiết học bị trừ một điểm.	10
2	<b>Thường xuyên</b>	15	- Sinh viên làm 01 bài kiểm tra cá nhân - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra: + Đúng nội dung đáp án: 7.0 điểm + Trình bày rõ ràng, súc tích: 1.0 điểm + Lập luận khoa học, logic: 2.0 điểm <b>Tổng: 10 điểm</b>	10
		15	- Sinh viên làm 01 bài báo cáo nhóm - Tiêu chí đánh giá bài báo cáo. + Xác định vấn đề rõ ràng, hợp lý, khả thi: 2.0 điểm + Phân tích logic, sâu sắc, có liên hệ thực tế: 4.0 điểm + Chuẩn bị chu đáo, cẩn thận: 1.0 điểm + Trả lời chính xác các câu hỏi trong buổi báo cáo: 1.0 điểm + Trình bày báo cáo rõ ràng, lời cuốn: 1.0 điểm + Hình thức sáng tạo: 1.0 điểm <b>Tổng: 10 điểm</b>	10
3	<b>Thi kết thúc HP</b>	50	+ Thi kết thúc học phần + Hình thức thi: Thi tự luận (thời gian 90 phút) + Tiêu chí đánh giá bài thi: Theo đáp án của đề thi.	10

## 6. HỌC LIỆU

### A. TÀI LIỆU THAM KHẢO BẮT BUỘC

1. Trường Đại học Luật Hà Nội (2015), *Giáo trình luật môi trường*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.

### B. TÀI LIỆU THAM KHẢO KHÔNG BẮT BUỘC

2. Bộ luật hình sự năm 2015
3. Bộ luật dân sự năm 2015
4. Luật bảo vệ môi trường 2014.
5. Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004
7. Luật khoáng sản năm 2010
8. Luật tài nguyên nước năm 2012

*Cần Thơ, ngày      tháng      năm*

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**